CÔNG TY CỔ PHẦN HUY HOÀNG - VŨNG TÀU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HUY HOÀNG - VŨNG TÀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUY HOANG - VUNG TAU JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HUY HOANG - VUNG TAU JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0315651252

3. Ngày thành lập: 25/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 9, Khối 6, Tòa nhà Vista Somerset, 628C Xa Lộ Hà Nội, Phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở, mua bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở, cho thuê và quản lý nhà và đất ở (không hoạt động tại trụ sở).	*6810(Chính)*
2.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp, xây dựng, thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển (không hoạt động tại trụ sở).	*7730*
3.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan (không hoạt động tại trụ sở).	*5210*
4.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	*6619*
5.	Vận tải hành khách đường thuỷ nội địa	*5021*
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	*5222*
7.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	*9321*
8.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động các khu giải trí bãi biển (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	*9329*

9.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô, xe có động cơ khác (không hoạt động tại trụ sở).	*7710*
10.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	*7721*
11.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao (trừ hoạt động của các sàn nhảy)	*9312*
12.	Giáo dục nhà trẻ (không hoạt động tại trụ sở).	*8511*
13.	Giáo dục mẫu giáo (không hoạt động tại trụ sở).	*8512*
14.	Giáo dục tiểu học (không hoạt động tại trụ sở).	*8521*
15.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ hoạt động của các sàn nhảy)	*8551*
16.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (trừ hoạt động của các sàn nhảy)	*8552*
17.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế	*7912*
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng trang trí nội thất (không hoạt động tại trụ sở).	*4649*
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng ăn uống trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh (không hoạt động tại trụ sở).	*5610*
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (trừ tư vấn mang tính pháp lý).	*6820*
21.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (trừ hoạt động của các sàn nhảy)	*9311*
22.	Xây dựng công trình đường bộ	*4212*
23.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4299*
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc, hoạt động đo đạc bản đồ, thăm dò địa chất	*7110*
25.	Quảng cáo	*7310*
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (không kinh doanh tại Thành phố Hồ Chí Minh)	*5510*
27.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
28.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*
29.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*

30.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	*Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam*

6. Vốn điều lệ: 20.350.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ HUY HOÀNG	128B Phan Đăng Lưu, Phường 03, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	127.187	1.271.870.000	6,250	022862612	
			Tổng số	127.187	1.271.870.000	6,250		
2	LÊ VĂN KIỂM	9 Nơ Trang Long, Phường 7, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.526.250	15.262.500.000	75,000	020001449	
			Tổng số	1.526.250	15.262.500.000	75,000		
3	TRẦN CẨM NHUNG	9 Nơ Trang Long, Phường 7, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	381.563	3.815.630.000	18,750	020228605	
			Tổng số	381.563	3.815.630.000	18,750		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: TRẦN TẤN PHỤNG Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *02/09/1965* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *079065003627*

Ngày cấp: *04/01/2017* Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư Trú Và DLQG Về Dân Cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *101 Năm Châu, Phường 11, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *101 Năm Châu, Phường 11, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh